TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 125/2025/QĐST- HNGĐ	*Đống Đa, ngày 27 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ Điều 149, Điều 212, Điều 213; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 92/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2025 về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Lưu Thị Kim H, sinh ngày: 23/7/1996

Căn cước công dân số: 001196045084;

Nơi đăng ký HKTT: Xóm C, thôn H, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội

Nơi làm việc: Số F, ngách C, ngõ B Đ, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội

- Anh Nguyễn Quốc H1, sinh ngày: 06/02/1995

Căn cước công dân số: 001095022304;

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố D, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tình cảm: Chị Lưu Thị Kim H và anh Nguyễn Quốc H1 kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, quận B, thành phố Hà Nội vào ngày 26/11/2024.

Quá trình chung sống, anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, cuộc sống chung không hạnh phúc, cả hai đều đã cố gắng nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện, không cảm thông chia sẻ được với nhau.

Chị H, anh H1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Con chung: Chị H, anh H1 xác nhận không có con chung

[3] Tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị H, anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Chị H, anh H1 xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí: Chị H, anh H1 thống nhất để chị H chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Xét thấy: Sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về nội dung hòa giải đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. **Quan hệ hôn nhân**: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa: **Chị Lưu Thị Kim H và anh Nguyễn Quốc H1**.

2. Con chung: Không có

3. Tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị H, anh H1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

4. Nợ chung: Chị H, anh H1 đều xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

5. Lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H chịu toàn bộ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0078774 tại chi cục Thi hành án quận Đống Đa.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Quản Văn Tiến